



VILAS 746

Số: 128 - 2025/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 18/04/2025

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Sơn Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 12B07/25
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 09/04/2025
- Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 09/04/2025 đến ngày 16/04/2025
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCĐP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW 2150:2023 SMEWW 2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	7,52
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,13
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	KPH (LOQ = 3,78)
5	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,69
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC

P. PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



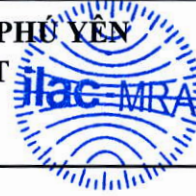
*Nguyễn Văn Tuấn*

Võ Bá Duy Huân

Trần Quang Vinh

**Ghi chú:**

- (\*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



**VILAS 746**

Số: 129 - 2025/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 18/04/2025

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Nhà làm việc NMN Sơn Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 13M<sub>1</sub>07/25
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 09/04/2025
- Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 09/04/2025 đến ngày 16/04/2025
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCĐP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW 2150:2023 SMEWW 2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	7,40
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,14
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	KPH (LOQ = 3,78)
5	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,47
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**P. PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT**

**BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



*Nguyễn Văn Chuẩn*

*W.B.D.H.*

**Võ Bá Duy Huân**

*T.Q.V.*

**Trần Quang Vinh**

*Nguyễn Văn Chuẩn*

**Ghi chú:**

- (\*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử





VILAS 746

Số: 130 - 2025/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 18/04/2025

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối tuyến Tịnh Sơn - NMN Sơn Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 14M<sub>2</sub>07/25
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 09/04/2025
- Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 09/04/2025 đến ngày 16/04/2025
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCDP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW 2150:2023 SMEWW 2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	7,52
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,41
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	< LOQ = 3,78
5	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,27
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH



**BỘ TỔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**

*Nguyễn Văn Tuấn*

**Võ Bá Duy Huân**

**Trần Quang Vinh**

**Ghi chú:**

- (\*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử